

Số: /KH-SNNMT

Đắk Lắk, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp và Môi trường năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 0156/KH-UBND ngày 26/12/2025 của UBND tỉnh về kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2026; Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành kế hoạch cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp và Môi trường năm 2026; cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) toàn diện, đồng bộ trong các phòng, đơn vị trực thuộc Sở. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở hoạt động đồng bộ, thông suốt, minh bạch, nhanh chóng và hiệu quả.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ người dân, tổ chức của đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành.

- Xếp hạng Chỉ số CCHC của Sở năm 2026 tăng tối thiểu 02 bậc so với năm 2025; trong đó, giảm tối thiểu 15% lượng văn bản hành chính so với tổng lượng năm 2026; 10% tổng số lượng cuộc họp, hội nghị toàn Sở.

- Thực hiện tốt công tác CCHC của Sở, góp phần làm tăng chỉ số CCHC của tỉnh năm 2026; nâng cao Chỉ số thành phần về đăng ký tài sản, chỉ số quản lý hành chính đất đai, thực hiện các chỉ tiêu về phát triển bền vững, sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin,... để góp phần nâng cao các chỉ số của tỉnh như: Chỉ số CCHC (PAR Index) tỉnh, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số chuyển đổi số (DTI).

2. Yêu cầu

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để triển khai thực hiện. Gắn kết chặt chẽ việc triển khai nhiệm vụ CCHC với việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ của ngành năm 2026 nhằm phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xác định trọng tâm CCHC là tiếp tục cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Tăng cường giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; tăng cường số hóa hồ sơ TTHC; tăng tính liên thông trong

giải quyết TTHC; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trong giải quyết TTHC.

- Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của đơn vị.

- Bố trí kinh phí, nguồn lực và triển khai đúng, đủ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện CCHC; lấy kết quả CCHC làm tiêu chí quan trọng trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ; đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC nhằm lan tỏa gương điển hình tiên tiến, kết quả triển khai CCHC mang lại trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2. Phần đầu có sáng kiến hoặc giải pháp mới trong thực hiện nhiệm vụ CCHC nhằm giảm phiền hà, tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

3. Giảm tối thiểu 15% lượng văn bản hành chính so với tổng lượng năm 2025; 10% tổng số lượng cuộc họp, hội nghị của toàn Sở.

4. Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) về lĩnh vực nông nghiệp và môi trường của HĐND, UBND tỉnh được ban hành đồng bộ, thống nhất với các văn bản của Trung ương, có tính khả thi cao, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng văn bản QPPL, đảm bảo theo đúng tiến độ và thời gian quy định. Xử lý 100% các văn bản QPPL có chứa quy định không phù hợp, mâu thuẫn, chồng chéo.

5. Đảm bảo công tác theo dõi việc thi hành văn bản QPPL được tiến hành có trọng tâm, trọng điểm nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật trong lĩnh vực cụ thể, kịp thời kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành văn bản QPPL theo kế hoạch.

6. 100% TTHC thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết của Sở được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được công khai, minh bạch theo quy định.

7. Phần đầu giảm thiểu hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn. Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng kết quả số hóa đảm bảo theo quy định; đồng thời, thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đạt tỷ lệ 100%.

8. 100% hồ sơ TTHC khi tiếp nhận, giải quyết tại Sở được theo dõi trạng thái xử lý trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, đồng bộ với Cổng Dịch

vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện.

9. Phân đầu thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết, 30% chi phí tuân thủ TTHC đối với các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh so với năm 2025.

10. Giảm tối thiểu bình quân toàn Sở 10% số lượng ĐVSNCL và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN so với năm 2021. Trong năm 2026, có thêm ĐVSNCL tự đảm bảo chi thường xuyên; có thêm ĐVSNCL đảm bảo từ 70% đến dưới 100% chi thường xuyên; có thêm ĐVSNCL tự đảm bảo từ 30% đến dưới 70% chi thường xuyên và có thêm ĐVSNCL tự đảm bảo từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên so với năm 2025.

11. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn phân cấp, phân quyền với kiểm tra, giám sát.

12. Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; xây dựng văn hóa công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

13. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 98%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ đất đai đạt tối thiểu 90%.

14. Trong năm tổ chức từ 02 - 03 cuộc đối thoại giữa lãnh đạo Sở với người dân, doanh nghiệp và xử lý 100% các kiến nghị của người dân, doanh nghiệp sau hội nghị đối thoại.

15. Phân đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 của tỉnh đạt tối thiểu 95% kế hoạch được giao.

16. 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

17. 100% các hồ sơ TTHC được cập nhật, theo dõi trạng thái xử lý trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.

18. 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.

19. 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

20. Rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC để nâng cao kết quả giải quyết TTHC trên môi trường mạng; đảm bảo 100% TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tái cấu

trúc quy trình điện tử, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai đảm bảo mang lại hiệu quả và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

- Từng đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, chiến lược, quy hoạch và các Nghị quyết của Đảng, chương trình của ngành, chú trọng hoàn thiện cơ chế, chính sách của tỉnh thông qua việc tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành mới các văn bản QPPL trong lĩnh vực quản lý mà chưa có quy định điều chỉnh; chủ động rà soát đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu ban hành mới các văn bản QPPL (Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh) nhằm cụ thể hóa kịp thời các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến lĩnh vực của ngành. Trọng tâm là văn bản về lĩnh vực quản lý liên quan đến thực hiện chức năng quản lý Nhà nước được giao nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quản lý, điều hành, góp phần phục vụ người dân, hỗ trợ, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tham mưu xây dựng và thực thi các văn bản QPPL trong lĩnh vực quản lý, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi. Đề cao trách nhiệm của đơn vị chủ trì trong quá trình xây dựng thể chế; công tác tổng kết, đánh giá thực tiễn, lấy ý kiến rộng rãi của Nhân dân phải được quan tâm, coi trọng nhằm không ngừng nâng cao chất lượng các văn bản QPPL tham mưu cho tỉnh được ban hành.

- Cập nhật kịp thời, đầy đủ văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành liên quan đến ngành nông nghiệp và môi trường trên Cơ Sở dữ liệu văn bản pháp luật của tỉnh (<http://vbpl.vn/daklak>); của Sở (<http://snnmt.daklak.gov.vn>) để phục vụ việc tra cứu, áp dụng, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, đảm bảo các văn bản QPPL về lĩnh vực nông nghiệp và môi trường của HĐND, UBND tỉnh phù hợp với hệ thống pháp luật và điều kiện thực tế của tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả công tác rà soát văn bản QPPL; tham mưu công bố kết quả rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh.

- Ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản QPPL trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường năm 2026; tổ chức triển khai thực hiện, báo cáo kết quả tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 của Sở và báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trọng tâm theo yêu cầu của cơ quan Trung ương, của tỉnh (nếu có). Tham gia tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi thi hành pháp luật do cấp trên tổ chức.

2. Cải cách TTHC

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong chỉ đạo thực hiện, ưu tiên nguồn lực triển khai và xác định kết quả triển khai công tác cải cách TTHC là một trong các căn cứ để đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với công chức, viên chức của đơn vị trực thuộc Sở có liên quan. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, ý thức trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở trong giải quyết TTHC; nâng cao tinh thần, trách nhiệm của công chức, viên chức trong giải quyết TTHC; trong đó phải đặc biệt chú ý đến tác phong, thái độ giao tiếp, cư xử, chuẩn mực đạo đức đúng quy chế văn hóa công Sở; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm khắc công chức, viên chức vi phạm quy định, nguyên tắc trong giải quyết TTHC, như: (1) Cửa quyền, sách nhiễu, gây phiền hà, khó khăn cho tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC; (2) Từ chối thực hiện, kéo dài thời gian giải quyết TTHC hoặc tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật; (3) Trực tiếp giao dịch, yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không thông qua Bộ phận Một cửa trái quy định pháp luật; (4) Đùn đẩy trách nhiệm, thiếu hợp tác, thiếu công bằng, không khách quan, không đúng pháp luật trong quá trình giải quyết TTHC...

- Nghiêm túc thực hiện đánh giá tác động TTHC trong quá trình xây dựng văn bản QPPL theo nhiệm vụ được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định TTHC trong Nghị quyết của HĐND tỉnh để thực hiện biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Rà soát, đơn giản hóa TTHC, TTHC nội bộ.

+ Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của Sở năm 2026. Kịp thời cập nhật các TTHC do Bộ Nông nghiệp và Môi trường công bố về ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố kịp thời theo quy định; công khai, minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ Sở dữ liệu quốc gia về TTHC; vận hành có hiệu quả hệ thống cơ Sở dữ liệu TTHC từ cấp tỉnh đến cấp xã. Thực hiện đăng tải, niêm yết, công khai đầy đủ các TTHC đã được UBND tỉnh công bố thuộc phạm vi quản lý và thẩm quyền giải quyết trên Trang Thông tin điện tử của Sở, của các đơn vị trực thuộc Sở (nếu có).

+ Chủ động rà soát, phát hiện các bất cập về TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, giấy tờ công dân cần cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp thẩm quyền giải quyết, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp; đồng thời, báo cáo và tham mưu UBND tỉnh Phương án đơn giản hóa, gửi kiến nghị, đề xuất đến các bộ, ngành liên quan (nếu có) nhằm mục tiêu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Đẩy mạnh đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp:

+ Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; tăng cường triển khai, khai thác hiệu quả việc kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công.

+ Rà soát toàn diện quy trình giải quyết TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính đã triển khai năm 2025 để khắc phục điểm nghẽn kỹ thuật, quy trình nghiệp vụ, rút ngắn thời gian giải quyết.

+ Tham gia triển khai hoạt động tại Bộ phận Một cửa bảo đảm hiệu quả, thiết thực. Theo dõi, giám sát, đôn đốc việc giải quyết hồ sơ TTHC đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng.

+ Rà soát, thực hiện phân cấp hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền phân cấp trong giải quyết TTHC theo hướng phân cấp nào sát cơ Sở, sát Nhân dân thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền, tiêu cực, phiền hà cho Nhân dân.

+ Kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi những nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các công chức, viên chức có liên quan theo đúng quy định; đồng thời, kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Sở. Tiếp tục bảo đảm tính hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước, quy định của pháp luật về cải cách TTHC, đảm bảo việc tuân thủ của tổ chức, cá nhân.

+ Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi khi giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn.

+ Tăng cường ứng dụng thông tin, truyền thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý, và tháo gỡ dứt điểm các khó khăn, vướng mắc về quy định TTHC. Tăng cường đối thoại, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp và đẩy mạnh việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên môi trường điện tử qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân tổ chức đối với quy định về TTHC, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo đúng quy định. Đẩy mạnh việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cử công chức, viên chức làm đầu mối kiểm soát TTHC tham gia tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC do UBND tỉnh tổ chức; tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trực tiếp tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC đầy đủ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Sở, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

Triển khai đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy. Rà soát, đánh giá và giao quyền tự chủ cho các ĐVSNCL theo đúng quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của ĐVSNCL.

- Tham mưu Giám đốc Sở ký ban hành Quyết định giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc trong các ĐVSNCL, biên chế và hợp đồng lao động của Sở năm 2026.

- Tham mưu phương án biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các ĐVSNCL và hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong ĐVSNCL, sau sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp năm 2026.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước. Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa các cấp ở địa phương.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Hoàn thiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và trình Giám đốc Sở ký ban hành quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm. Có cơ chế sàng lọc, thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp và bị xử lý kỷ luật. Ban hành cơ chế hữu hiệu để lựa chọn, bố trí cán bộ có đức, có tài, có khát vọng cống hiến, thực sự vì nước, vì dân vào các vị trí lãnh đạo, quản lý.

- Trên cơ sở các Thông tư của các Bộ, ngành hướng dẫn về vị trí việc làm và biên chế công chức và số lượng người làm việc trong ĐVSNCL; tiếp tục thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt đề án vị trí việc làm đối với các phòng, đơn vị mới thực hiện sáp nhập, cơ cấu lại tổ chức bộ máy sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức.

- Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm, phục vụ Nhân dân và đạo đức công vụ của công chức, viên chức.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức đảm bảo theo quy định pháp luật.

- Triển khai thực hiện kịp thời việc tiếp nhận vào làm công chức đáp ứng yêu cầu về công tác cán bộ tại các phòng, đơn vị.

- Cử công chức, viên chức thi nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho viên chức đảm bảo theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức giai đoạn 2022 - 2030.

- Tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức:

- + Thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và số lượng lãnh đạo cấp phòng thuộc Sở và tương đương, số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương của cơ quan trực thuộc cấp sở được bổ nhiệm đúng quy định.

- + Triển khai thực hiện tốt công tác điều động, luân chuyển công chức, viên chức theo quy định và công tác định kỳ chuyển đổi vị trí công tác công chức, viên chức tại Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:

- + Ban hành và triển khai kế hoạch đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức của Sở năm 2026; thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng theo quy định.

- + Tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức quản lý nhà nước, lý luận chính trị, các kiến thức bổ trợ theo vị trí công việc, chức danh tiêu chuẩn theo kế hoạch, đảm bảo theo quy định nhà nước.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện tốt công tác tài chính - ngân sách, công tác quản lý sử dụng tài sản công tại Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở chủ động phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân, hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

- Tham mưu đôn đốc, thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước giao năm 2026; nhằm đảm bảo thực hiện và giải ngân hết kế hoạch năm 2026 được giao.

- Thực hiện có hiệu quả quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính và quy chế chi tiêu nội bộ ở Sở và các đơn vị trực thuộc Sở; xây dựng dự toán kế hoạch chi tài chính năm 2026 theo hướng tích cực, đúng chính sách, đúng chế độ, sát với thực tế của ngành, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí.

- Ban hành và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công trong việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày

17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP. Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ và Thông tư số 56/2022/TT+BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Thực hiện, hoàn thành 100% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách đã được Kiểm toán nhà nước hoặc cơ quan Trung ương có thẩm quyền chỉ ra sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách tại tỉnh.

- Các đơn vị được giao làm chủ đầu tư tăng cường năng lực quản lý đầu tư, đảm bảo đủ điều kiện trong công tác quản lý dự án, quản lý đầu tư. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện từng dự án, đảm bảo triển khai thuận lợi, đạt tỷ lệ giải ngân cao; tăng cường công tác đấu thầu qua mạng và công tác giám sát, đánh giá đầu tư.

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2026 - 2030 đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh đảm bảo theo quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cải cách tài chính công gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo theo quy định (có thêm đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên; có thêm đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo từ 70% đến dưới 100% chi thường xuyên, có thêm đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo từ 30% đến dưới 70% chi thường xuyên và có thêm đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên) so với năm 2025.

- Tiếp tục tham mưu đổi mới thể chế về doanh nghiệp Nhà nước, xác định rõ vai trò quản lý của Nhà nước với vai trò chủ sở hữu tài sản, vốn của Nhà nước; tách chức năng chủ sở hữu tài sản, vốn của Nhà nước với chức năng quản trị kinh doanh của doanh nghiệp Nhà nước; tập trung thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp theo lộ trình của Chính phủ phê duyệt.

6. Chuyển đổi số trong cơ quan Nhà nước

- Xây dựng và tổ chức triển khai có hiệu quả, kịp thời Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 và đảm bảo hoàn thành 100% các nội dung trong kế hoạch; triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong cơ quan hành chính góp phần nâng cao hiệu quả công vụ, rút ngắn thời gian xử lý thủ tục, tăng cường tính minh bạch và nâng cao chất lượng phục vụ công dân.

- Duy trì, mở rộng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, hệ thống Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) của tỉnh phục vụ kết nối các nền tảng dùng chung của tỉnh và các bộ, ngành theo quy định.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk, ... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình CCHC. Tăng cường ứng dụng công nghệ số, nghiên cứu và đưa vào triển khai các nền tảng số, các kênh truyền thông xã hội, phối hợp các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền về chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, doanh nghiệp và người dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp, tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình TTHC.

- Nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Sở, nhất là thông tin về CCHC, quy định hành chính, TTHC đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ, thuận tiện trong truy cập, khai thác.

- Tiếp tục triển khai chứng thư số cá nhân và cơ quan, tổ chức cho các Ban quản lý; trạm, đội, hạt, ... của các đơn vị trực thuộc Sở.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ báo cáo trên Hệ thống báo cáo của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, tỉnh theo đúng yêu cầu.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT trong xã hội, đặc biệt là công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận với các dịch vụ công trực tuyến, Cổng Dịch vụ công trực tuyến đáp ứng đầy đủ các chức năng và yêu cầu kỹ thuật theo quy định.

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, cung cấp thông tin, biên tập thông tin điện tử trên hệ thống Trang Thông tin điện tử của Sở và công tác an toàn thông tin mạng.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC năm 2026 của Sở: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng và nhiệm vụ của đơn vị xây dựng kế hoạch CCHC năm 2026 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; trong đó cần cụ thể hóa các nhiệm vụ CCHC của Sở, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân

công rõ trách nhiệm.

- Đánh giá chất lượng hoạt động của các phòng, đơn vị gắn với trách nhiệm người đứng đầu; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện công tác CCHC, trong đó người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm cá nhân trước Giám đốc Sở về toàn bộ nhiệm vụ CCHC thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của mình, ngay cả khi đã phân công hoặc ủy nhiệm cho cấp phó.

- Tham mưu, triển khai thực hiện hoàn thành 100% các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo về chất lượng và hoàn thành đúng tiến độ được giao.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức thiết thực và phù hợp; trong đó, chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến Chương trình CCHC nhà nước tỉnh Đắk Lắk; của Sở giai đoạn 2026 - 2030.

- Tiếp tục tăng cường công tác giám sát, thanh tra; kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC theo hướng đột xuất.

- Có giải pháp để khuyến khích công chức, viên chức trong toàn ngành mạnh dạn đề xuất các sáng kiến, giải pháp, cách làm hay trong thực hiện các nhiệm vụ về công tác CCHC để góp phần phục vụ tốt cho người dân, doanh nghiệp. Chú trọng việc đánh giá, biểu dương những phòng, đơn vị, cá nhân thực hiện tốt và xử lý nghiêm các cá nhân, đơn vị vi phạm.

- Lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở cần đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của công chức, viên chức để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ Nhân dân. Có giải pháp để khuyến khích công chức, viên chức của phòng, đơn vị mình mạnh dạn đề xuất các sáng kiến, giải pháp, cách làm hay trong thực hiện các nhiệm vụ về công tác CCHC để góp phần phục vụ tốt cho người dân, doanh nghiệp.

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, đánh giá các phòng, đơn vị trực thuộc Sở về triển khai thực hiện công tác CCHC và báo cáo công tác CCHC định kỳ, năm 2026 đảm bảo theo quy định.

- Tăng cường công tác đối thoại giữa lãnh đạo Sở với người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư; giải quyết triệt để 100% các vướng mắc, ý kiến của doanh nghiệp và nhà đầu tư, đề xuất các cấp có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan giải quyết, tháo gỡ dứt điểm những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và nhà đầu tư; đẩy mạnh tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư nguồn NSNN.

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí công tác CCHC được bố trí trong dự toán năm 2026 cho các phòng, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định hiện hành.

V. KẾ HOẠCH CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CCHC

Để Kế hoạch CCHC năm 2026 của Sở hoàn thành và đạt kết quả cao; các phòng, đơn vị trực thuộc Sở được giao nhiệm vụ khẩn trương tiến hành xây dựng Kế hoạch CCHC và triển khai thực hiện theo đúng nội dung, nhiệm vụ, thời gian được giao tại Phụ lục Kế hoạch triển khai cụ thể các nhiệm vụ CCHC năm 2026 đính kèm theo Kế hoạch này.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao cho Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở trực tiếp triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

Tổ chức rà soát, tiến hành xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2026 tại đơn vị mình; xác định đầy đủ các nội dung, phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh và nội dung Kế hoạch này; gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 20/01/2026**.

- Phổ biến, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC của Sở đảm bảo hiệu quả và hoàn thành đúng tiến độ được giao.

- Hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch này và thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC năm 2026 của Sở (*chi tiết tại Phụ lục I Kế hoạch triển khai cụ thể các nhiệm vụ CCHC năm 2026 đính kèm theo*).

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị Nhà nước về thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện phân công công chức, viên chức phụ trách, tham mưu công tác CCHC tại phòng, đơn vị mình.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát về thực hiện CCHC tại đơn vị và báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC của đơn vị (định kỳ quý I, 6 tháng, quý III và năm) theo chỉ đạo của Sở tại Công văn số 02140/SNNMT-VP ngày 11/9/2025; gửi về Sở (*thông qua Văn phòng Sở*) chậm nhất vào **ngày 12 của tháng cuối kỳ báo cáo**.

2. Giao cho các phòng chuyên môn, đơn vị sau đây chịu trách nhiệm chủ trì và phối hợp triển khai thực hiện công tác CCHC năm 2026, cụ thể như sau:

2.1. Văn phòng Sở

- Tham mưu cho Sở công tác chỉ đạo, điều hành CCHC nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của CCHC đáp ứng tốt hoạt động của ngành, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ: Cập nhật Cơ Sở dữ liệu văn bản pháp luật của tỉnh; Theo dõi, đôn đốc tiến độ tham mưu xây dựng văn bản QPPL của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; Phối hợp với các phòng, đơn vị kiểm tra, rà soát văn

bản QPPL trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; Công tác tổ chức thi hành văn bản QPPL; Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền CCHC; Công tác cập nhật, công bố, công khai các TTHC được thực hiện theo quy định; Công tác rà soát, đánh giá TTHC theo quy định; Công tác kiểm soát TTHC; Công tác ứng dụng công nghệ thông tin. Có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện nghiêm túc các quy định thực hiện các nhiệm vụ này. Phát hiện kịp thời những sai sót, thực hiện không đúng quy định của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở khi triển khai thực hiện; tham mưu xử lý, hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề thực hiện trái với quy định phát hiện qua kiểm tra.

- Chủ động tham mưu cho Sở triển khai thực hiện Kế hoạch này và các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về CCHC của tỉnh. Phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có liên quan thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả theo kế hoạch đề ra.

- Chủ động phối hợp các phòng liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát các phòng, đơn vị trực thuộc Sở về thực hiện nội quy, quy chế làm việc, giờ làm việc, đạo đức công vụ, ... bằng nhiều hình thức.

- Tham mưu cho Sở ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra của Sở đối với việc xây dựng kế hoạch, triển khai công tác CCHC tại các đơn vị trực thuộc Sở.

- Chủ trì xác định Chỉ số CCHC của Sở; tham mưu công bố và xếp hạng Chỉ số CCHC đối với các đơn vị trực thuộc Sở năm 2026.

- Phối hợp phòng Tổ chức, Cán bộ căn cứ vào kết quả triển khai công tác CCHC, cải cách TTHC của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở để tham mưu lãnh đạo Sở xem xét đây là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Định kỳ quý I, 6 tháng, quý III và năm; tổng hợp báo cáo của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở để đánh giá và báo cáo Giám đốc Sở; xây dựng báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Sở định kỳ và gửi Sở Nội vụ chậm nhất vào **ngày 16 của tháng cuối kỳ báo cáo.**

2.2. Phòng Kế hoạch tài chính

- Chủ trì tham mưu nhiệm vụ cải cách tài chính công; nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của Sở; có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ này để kịp thời tham mưu xử lý, hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề thực hiện chưa đảm bảo quy định qua các đợt kiểm tra tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Chủ động tham mưu cho Sở triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án liên quan đến cải cách tài chính công của tỉnh. Phối hợp với các phòng,

đơn vị trực thuộc Sở có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ cải cách tài chính công; các chương trình, kế hoạch về CCHC của Sở đảm bảo hiệu quả.

- Trên cơ sở đề xuất của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và căn cứ dự toán được giao để tham mưu bố trí kinh phí thực hiện công tác CCHC, chuyển đổi số hàng năm cho các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Định kỳ quý I, 6 tháng, quý III và năm; gửi văn bản báo cáo nhiệm vụ cải cách tài chính công; nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; gửi về Sở (*thông qua Văn phòng Sở*) chậm nhất vào **ngày 12 của tháng cuối kỳ báo cáo** để tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.

2.3. Phòng Tổ chức cán bộ

- Chủ trì tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và cải cách chế độ công vụ; có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện nghiêm túc các quy định thực hiện các nhiệm vụ này. Phát hiện kịp thời những sai sót, thực hiện không đúng quy định của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở khi triển khai thực hiện các nhiệm vụ này; tham mưu xử lý, hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề thực hiện trái với quy định phát hiện qua kiểm tra.

- Chủ động tham mưu cho Sở triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy và cải cách công vụ của tỉnh. Phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có liên quan đến thực hiện các nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách công vụ; các chương trình, kế hoạch về CCHC của Sở đảm bảo hiệu quả.

- Giao phòng Tổ chức, Cán bộ phối hợp Văn phòng Sở báo cáo kết quả triển khai công tác CCHC, cải cách TTHC của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; tham mưu Lãnh đạo Sở xem xét đây là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Định kỳ quý I, 6 tháng, quý III và năm; gửi văn bản báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và cải cách công vụ gửi về Sở (*thông qua Văn phòng Sở*) chậm nhất vào **ngày 12 của tháng cuối kỳ báo cáo** để tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.

2.4. Các Chi cục: Quản lý đất đai; Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi và Thú y; Thủy sản và Biển đảo; Bảo vệ môi trường, Chi cục Kiểm lâm; Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; phòng Địa chất và Khoáng sản thực hiện

Tham mưu Sở triển khai thực hiện các nội dung về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực phụ trách theo Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. Thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý

nhà nước đối với các đơn vị, địa phương đã phân cấp; xử lý các vấn đề phân cấp phát hiện qua kiểm tra.

2.5. Văn phòng Đăng ký đất đai

Giao Văn phòng Đăng ký đất đai có sáng kiến hoặc có giải pháp mới trong thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2026; đặc biệt là trong cải cách TTHC nhằm giảm phiền hà, tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan, đơn vị.

2.6. Các đơn vị có giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

- Tập trung theo dõi công bố danh mục TTHC của Bộ, ngành liên quan để tham mưu Sở trình UBND tỉnh công bố kịp thời (*thời hạn từ khi các Bộ, ngành công bố TTHC thì không quá 5 ngày các tỉnh phải công bố TTHC cho địa phương*).

- Thường xuyên rà soát, nghiên cứu cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC.

- Tham mưu Sở kịp thời xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC; báo cáo thống kê, rà soát TTHC định kỳ; gửi Văn phòng Sở tổng hợp theo quy định.

- Các bộ phận tiếp nhận, giải quyết TTHC nâng cao trách nhiệm, chủ động hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện thanh toán trực tuyến để đảm bảo tỷ lệ thanh toán trực tuyến của lĩnh vực mình đáp ứng được theo chỉ tiêu kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC trước hạn, đúng hạn so với năm 2025, đảm bảo tối thiểu đạt 98%, đặc biệt là lĩnh vực đất đai.

- 100% trường hợp hồ sơ quá hạn trả kết quả được xin lỗi đúng quy định và niêm yết văn bản xin lỗi trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

Trên đây là Kế hoạch CCHC năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường; yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo bằng văn bản gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để chỉ đạo, xử lý./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (để t/h);
- Trang TTĐT Sở;
- Lãnh đạo Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, VP (Ngh).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Huân